

**BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: /QĐ-BNN-HTQT

Hà Nội, ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH

**Tổ chức thực hiện Đề án về những nhiệm vụ, giải pháp triển khai
kết quả Hội nghị lần thứ 26 các bên tham gia Công ước khung
của Liên hợp quốc về biến đổi khí hậu**

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 15/2017/NĐ-CP ngày 17/02/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 888/QĐ-TTg ngày 25/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án về những nhiệm vụ, giải pháp triển khai kết quả Hội nghị lần thứ 26 các bên tham gia Công ước khung của Liên hợp quốc về biến đổi khí hậu;

Căn cứ chức năng nhiệm vụ của các Tổng cục, Vụ, Cục thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này nhiệm vụ của các đơn vị thuộc Bộ để thực hiện “Đề án về những nhiệm vụ, giải pháp triển khai kết quả Hội nghị lần thứ 26 các bên tham gia Công ước khung của Liên hợp quốc về biến đổi khí hậu” được ban hành tại Quyết định số 888/QĐ-TTg ngày 25/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Vụ Kế hoạch, Vụ Tài chính bố trí nguồn lực cần thiết để triển khai thực hiện Đề án theo quy định; Vụ Hợp tác quốc tế là cơ quan theo dõi, tổng hợp và báo cáo tình hình thực hiện Đề án.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (đề b/c);
- Bộ TNMT (đề p/h);
- Các Đồng chí Lãnh đạo Bộ;
- Lưu: VT, HTQT (BMB-15).

BỘ TRƯỞNG

Lê Minh Hoan

Phụ lục:

CÁC NHIỆM VỤ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN TRIỂN KHAI KẾT QUẢ HỘI NGHỊ COP26
(Ban hành kèm theo Quyết định số /BNN-HTQT ngày tháng năm 2022 của Bộ Nông nghiệp và PTNT)

STT	Nhóm nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện/ hoàn thành
I	CÁC NHIỆM VỤ ƯU TIÊN			
1	Rà soát, đề xuất sửa đổi các bộ luật, luật chuyên ngành, các văn bản dưới luật và cập nhật, bổ sung cơ chế chính sách, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển của từng lĩnh vực thuộc ngành nông nghiệp và PTNT cho phù hợp với cam kết đạt mức phát thải ròng bằng “0” vào năm 2050 trên cơ sở đảm bảo an ninh-quốc phòng, giữ ổn định an ninh năng lượng	Vụ Pháp chế và các đơn vị chuyên ngành của Bộ (Trồng trọt, Chăn nuôi, Lâm nghiệp, Thủy sản, Thủy lợi)	Vụ Khoa học Công nghệ và Môi trường, Các đơn vị liên quan	2022 - 2023
2	Hoàn thiện pháp luật để thực thi các cam kết, điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên về ứng phó với biến đổi khí hậu, các cam kết có tính ràng buộc pháp lý tại Hội nghị COP26	Vụ Pháp chế và các đơn vị chuyên ngành của Bộ (Trồng trọt, Chăn nuôi, Lâm nghiệp, Thủy sản, Thủy lợi)	Vụ Khoa học Công nghệ và Môi trường, Vụ Hợp tác quốc tế, Các đơn vị liên quan	2022 - 2030
3	Ban hành Kế hoạch quốc gia triển khai Tuyên bố Glasgow về rừng và sử dụng đất giai đoạn 2022-2030	Tổng cục Lâm nghiệp	Các đơn vị liên quan	Tháng 12/2022

4	Đề án bảo vệ, phát triển và nâng cao năng suất chất lượng rừng, tăng lượng hấp thụ và lưu giữ các-bon từ rừng	Tổng cục Lâm nghiệp	Các đơn vị liên quan	2022 - 2030
II	CÁC NHIỆM VỤ DÀI HẠN			
1	Tiếp tục hoàn thiện thể chế, chính sách, pháp luật tạo hành lang pháp lý thuận lợi thúc đẩy thực hiện cam kết đạt mức phát thải ròng bằng “0” vào năm 2050	Các đơn vị chuyên ngành của Bộ (Trồng trọt, Chăn nuôi, Lâm nghiệp, Thủy sản, Thủy lợi)	Vụ Pháp chế, Vụ Khoa học Công nghệ và Môi trường, Các đơn vị liên quan	2025 - 2030
2	Xây dựng và triển khai Dự án phát triển hạ tầng chuỗi giá trị nông nghiệp thông minh thích ứng biến đổi khí hậu tại Việt Nam	Vụ Hợp tác quốc tế	Vụ Kế hoạch, Vụ Khoa học Công nghệ và Môi trường, Cục Chế biến và Phát triển thị trường nông sản, Các đơn vị liên quan	2022 - 2030
3	Phát triển nông nghiệp theo hướng sinh thái, hữu cơ, tuần hoàn, phát thải các-bon thấp, thân thiện với môi trường và thích ứng với biến đổi khí hậu nhằm nâng cao chất lượng, năng lực cạnh tranh và phát triển bền vững.	Vụ Kế hoạch và Vụ Khoa học CN và Môi trường	Cục Chế biến và Phát triển thị trường nông sản, Cục Bảo vệ thực vật, Cục Quản lý chất lượng NLTS, Các đơn vị liên quan	2022 - 2030
4	Ứng dụng các giải pháp quản lý, công nghệ trong trồng trọt; chuyển đổi cơ cấu giống cây trồng; thay đổi phương thức sử dụng đất, nước.	Cục Trồng trọt	Vụ Khoa học Công nghệ và Môi trường, Các đơn vị liên quan	2022 - 2030
5	Ứng dụng các giải pháp quản lý, công nghệ trong chăn nuôi; cải thiện khẩu phần ăn cho vật nuôi	Cục Chăn nuôi	Vụ Khoa học Công nghệ và Môi trường, Các đơn vị liên quan	2022 - 2030

6	Phát triển nông nghiệp hàng hóa tập trung quy mô lớn gắn với cơ sở chế biến, bảo quản; ứng dụng công nghệ cao, ít phát thải; chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, nâng cao khả năng chống chịu, thích ứng với biến đổi khí hậu	Các đơn vị chuyên ngành của Bộ (Trồng trọt, Chăn nuôi) và Cục Kinh tế Hợp tác và PTNT	Vụ Kế hoạch, Vụ Khoa học Công nghệ và Môi trường, Các đơn vị có liên quan	2022 - 2030
7	Hỗ trợ phát triển và mở rộng các dịch vụ hệ sinh thái rừng; tăng cường sự tham gia của cộng đồng trong các sáng kiến/hoạt động dịch vụ hệ sinh thái rừng; phát triển thị trường và cơ chế chi trả cho các loại hình dịch vụ hệ sinh thái rừng	Tổng cục Lâm nghiệp	Các đơn vị có liên quan	2022 - 2030
8	Bảo vệ, bảo tồn, sử dụng bền vững rừng và đất lâm nghiệp để giảm phát thải và tăng hấp thụ, lưu giữ các-bon rừng	Tổng cục Lâm nghiệp	Các đơn vị có liên quan	2022 - 2030
9	Trồng rừng, phát triển rừng, ưu tiên rừng sản xuất, rừng gỗ lớn và rừng ven biển; phục hồi rừng phòng hộ và rừng đặc dụng; khoanh nuôi phục hồi rừng tự nhiên, xúc tiến tái sinh và làm giàu rừng trên các vùng đất được quy hoạch cho lâm nghiệp	Tổng cục Lâm nghiệp	Các đơn vị có liên quan	2022 - 2030
10	Triển khai các chương trình, dự án giảm phát thải và hấp thụ, lưu giữ các bon rừng	Tổng cục Lâm nghiệp	Các đơn vị có liên quan	2022 - 2030
11	Đầu tư phát triển hạ tầng thích ứng với biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai cho các khu vực dễ bị tổn thương đặc biệt là khu vực ven biển, sông, hồ; Xây dựng hệ thống quan trắc chuyên dùng và tăng cường năng lực truyền tin cảnh báo nhằm giảm thiểu rủi ro thiên tai cấp cộng đồng.	Tổng cục Phòng chống thiên tai phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường	Các đơn vị có liên quan	2022 - 2030
12	Đánh giá nhu cầu công nghệ sạch, phát thải các bon thấp trong các ngành, lĩnh vực để thực hiện cam kết đạt mức phát thải ròng bằng “0” vào năm 2050	Vụ Khoa học Công nghệ và Môi trường phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ	Các đơn vị có liên quan	2022 - 2030